

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

SikaFiber®-618 VN

SỢI POLYPROPYLENE ĐẶC BIỆT CHO BÊ TÔNG VÀ VỮA PHUN

MÔ TẢ

SikaFiber®-618 VN là sợi polypropylene chất lượng cao, 100% nguyên chất, dạng tơ mảnh sợi đơn, được phủ một chất hoạt động bề mặt để cải thiện sự phân tán ban đầu và kết dính với vữa xi măng, được thiết kế để ngăn ngừa bê tông nứt vỡ trong lúc hỏa hoạn. Nó cũng làm giảm sự xuất hiện vết nứt do co ngót dẻo và lún đều trong khi tăng cường tính chất bề mặt và độ bền của vữa xi măng

Thích hợp sử dụng trong điều kiện khí hậu nóng và nhiệt đới

ỨNG DỤNG

SikaFiber®-618 VN được dùng để ngăn ngừa bê tông nứt vỡ (phá vỡ các lớp hay mảnh bê tông khỏi bề mặt của kết cấu khi tiếp xúc với nhiệt độ cao và tăng nhanh trong khi cháy), chủ yếu trong cấu trúc ngầm. Trong khi cháy, nhiệt độ của bê tông tăng lên, độ ẩm trong bê tông sẽ trở thành hơi nước. Nếu hơi này không thể thoát ra được, làm gia tăng áp lực bên trong bê tông tích tụ đến điểm mà nó vượt quá khả năng chịu kéo của bê tông khiến các mảnh bê tông bị bong ra dữ dội và nổ tung. Việc bổ sung các sợi polypropylene phù hợp trong khi đúc bê tông được chấp nhận để chống lại sự nổ. Những sợi nóng chảy bên trong bê tông tạo thành những lỗ rỗng cần thiết cho hơi nước thoát ra do đó ngăn chặn sự nứt vỡ và duy trì tính toàn vẹn của kết cấu

- Bê tông, chủ yếu khi áp dụng cho HPC và bê tông có độ thấm thấp được chỉ định do áp lực lỗ rỗng lớn hơn tích tụ trong quá trình gia nhiệt
- Bê tông đúc sẵn cho vỏ hầm
- Bê tông làm việc dưới nhiệt độ rất cao

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Giúp duy trì tính toàn vẹn của toàn bộ cấu trúc trong trường hợp hỏa hoạn
- Giảm chi phí sửa chữa trong tương lai
- Cung cấp khả năng chống cháy thụ động cho cả bê tông phun và đúc sẵn, và là một giải pháp cực kỳ hiệu quả khi so sánh với các giải pháp thay thế khác như sơn phủ hay phương pháp rào cản
- Ngoài việc tăng cường khả năng chống nứt vỡ, bổ sung sợi polypropylene trong bê tông phun ướt để cải thiện trong ứng dụng tăng độ dày của một lớp phun, giảm rơi vãi, tăng cường kiểm soát vết nứt sớm, giảm áp lực đường ống trong bơm phun và có thể giảm liều lượng phụ gia thúc đẩy đông kết

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

Tuân theo tiêu chuẩn EN 14889-2 : Sợi Polymer – Định nghĩa, Yêu cầu kỹ thuật và Sự phù hợp; Loại 1a

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Polypropylene
Đóng gói	0.6 kg x 30 bao / 1 hộp 0.9 kg x 40 bao / 1 hộp
Ngoại quan / Màu sắc	Sợi màu trắng
Hạn sử dụng	24 tháng từ ngày sản xuất nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì kín, khô, ở nhiệt độ phòng, trên bề mặt phẳng, khô, thoáng mát

Bản chi tiết sản phẩm

SikaFiber®-618 VN

Tháng Sáu 2020, Hiệu đính lần 01.01

021408021010000150

Điều kiện lưu trữ	Bảo quản trong bao bì không bị hư hỏng, chưa mở, niêm phong trong điều kiện khô ráo ở nhiệt độ +5 °C đến +45 °C. Tránh ánh sáng trực tiếp, độ ẩm và sương giá
Tỷ trọng	~0.91 kg/l (+25 °C)
Kích thước	Dài ~6 mm Đường kính ~18 µm
Điểm nóng chảy	~160 °C

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Hướng dẫn đổ bê tông	Các quy tắc tiêu chuẩn của thực hành công tác bê tông tốt cho sản xuất và thi công bê tông phải được tuân thủ khi sử dụng SikaFiber®-618 VN trong bê tông. Tham khảo các tiêu chuẩn liên quan. Bê tông tươi phải được bảo dưỡng đúng cách đặc biệt là ở nhiệt độ cao để ngăn ngừa co ngót dẻo và khô. Sử dụng Sika®Antislo® như là hợp chất bảo dưỡng
Khả năng kháng kiềm	Rất tốt

THÔNG TIN THI CÔNG

Liệu dùng khuyến nghị	SikaFiber®-618 VN được cung cấp sẵn sàng để sử dụng Việc xác định chính xác liều lượng sợi tối thiểu để cung cấp khả năng chống nứt vỡ chỉ có thể được thiết lập bởi thử chống cháy quy mô lớn của bê tông được áp dụng cho dự án cụ thể Mục 6.1 của Tiêu chuẩn Châu Âu EN 1992 Eurocode 2 có liên quan đến việc sử dụng 2 kg/m ³ của sợi polypropylene để kiểm soát nứt vỡ do nổ trong bê tông cường độ cao. Liều lượng này cung cấp một giới hạn an toàn rất tốt, nhưng không loại trừ việc sử dụng liều lượng thấp hơn nếu thử chống cháy quy mô lớn của mẫu bê tông đã được tiến hành. Liều lượng 1.5 kg/m ³ hay thấp hơn đã được sử dụng sau khi thử nghiệm chính xác Chúng tôi khuyến cáo tiến hành thử nghiệm để xác minh các tính năng yêu cầu Vui lòng tham khảo Phòng Kỹ Thuật Sika của chúng tôi để được hỗ trợ thêm
Sự tương thích	SikaFiber®-618 VN có thể kết hợp với các loại xi măng Portland, bê tông chứa vật liệu pozzolaníc như : xi hạt hóa lò cao nghiền mịn, tro bay, silica fume và các phẩm của Sika ▪ Sika®ViscoCrete® ▪ SikaPlast® ▪ Sikament® ▪ Plastiment® ▪ Sika Aer® Chúng tôi khuyến cáo tiến hành thử nghiệm để xác minh tính năng yêu cầu khi kết hợp SikaFiber®-618 VN với các loại phụ gia trên hay phụ gia khác. Vui lòng tham khảo Phòng Kỹ Thuật Sika của chúng tôi
ĐỊNH LƯỢNG	Trộn tại trạm trộn: SikaFiber®-618 VN nên được cho vào máy trộn sau tất cả các thành phần khác và nước. Thời gian trộn phù hợp cho đến khi đảm bảo sợi phân tán đồng nhất Trộn tại xe trộn: Chạy bồn trộn ở tốc độ 12-18 v/p. Điều chỉnh độ sụt bê tông thấp nhất 12 cm, tùy thuộc vào liều lượng sợi thực tế. Tốt nhất là sử dụng phụ gia giảm nước hay giảm nước liều cao. Cho sợi vào liên tục ở tốc độ tối đa 40 kg/phút. Sau khi cho sợi vào, tiếp tục trộn 1 phút/m ³ bê tông và không ít hơn 5 phút

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Đề nghị tiến hành trộn thử nghiệm để chọn tỉ lệ liều lượng chính xác đáp ứng cho từng yêu cầu cụ thể.

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Các thông tin và tư vấn về an toàn, lưu trữ và loại bỏ sản phẩm hóa chất, người sử dụng phải tham khảo Tài Liệu An Toàn Vật Liệu mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về tính chất vật lý, sinh thái, độc hại và các dữ liệu liên quan đến an toàn khác

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

SikaFiber®-618 VN
Tháng Sáu 2020, Hiệu đính lần 01.01
021408021010000150

SikaFiber-618VN-vi-VN-(06-2020)-1-1.pdf